

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 148/2017/HS-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Thế Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Sái Văn Trọng;

- Bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2017/HS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 147/2017/HSST- QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Đỗ Quốc H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu 1, thôn T, thị trấn Y, Hện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ Đỗ Xuân Q, mẹ đẻ Nguyễn Thị T, vợ là Lê Thị L và có 01 con; tiền án: Có 01 tiền án (Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2016/HSST ngày 31/8/2016, Tòa án nhân dân Hện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 8 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, ngày 10/02/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù); tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2017 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phạm Văn N, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn D, xã D, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Quốc H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 28/9/2017, tại đường Nguyễn Viết Xuân, thuộc khu 3, phường Ngô Quyền, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác Công an thành phố Vinh Yên phát hiện và bắt quả tang Đỗ Quốc H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Phạm Văn N.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại tay phải của Phạm Văn N 01 gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng, N khai nhận đó là ma túy heroine vừa mua của Đỗ Quốc H với giá 300.000đ, vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1; thu giữ tại mặt đường nhựa cạnh chân Đỗ Quốc H đúng 01 gói giấy nhỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng, H khai nhận đó là ma túy heroine của H, khi bị bắt H hoảng sợ nên đã vứt xuống dưới đất, vật chứng được niêm phong có ký hiệu A2; thu giữ tại tay phải của Đỗ Quốc H số tiền 100.000đ, H khai nhận là tiền lời do bán ma túy cho Phạm Văn N mà có.

Tại kết luận giám định số: 1140/KLGD ngày 01/10/2017, Phòng Kỹ hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất cục, bột màu trắng của các mẫu ký hiệu A1, A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng A1= 0,0509 gam, A2 = 0,0562 gam loại heroine.*

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Đỗ Quốc H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 28/9/2017, tại đường Nguyễn Viết Xuân, thuộc khu 3, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Phạm Văn N có hỏi mua của H 01 gói ma túy heroine với giá 300.000đ. Hai bên thỏa thuận, N sẽ đưa trước cho H 200.000đ, còn 100.000đ khi nào nhận được ma túy thì sẽ đưa tiền. H cầm tiền một mình đi đến phòng trọ đóng kín cửa trên đường Đầm Vạc, thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên. Qua khe cửa phòng trọ, H hỏi và mua được của một người ở trong phòng trọ (H không biết tên, tuổi, giới tính) 01 gói ma túy heroine với giá 200.000đ. Sau đó H quay lại san ra thành 02 gói và bán lại cho Ngọc 01 gói thì bị Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 159/KSĐT-MT ngày 30/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Đỗ Quốc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Quốc H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn N vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 28/9/2017, tại đường Nguyễn Viết Xuân, thuộc khu 3, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, N có hỏi mua của Đỗ Quốc H 01 gói ma túy heroine với giá 300.000đ để sử dụng. Thỏa thuận N đưa trước cho H 200.000đ, còn 100.000đ khi nào có ma túy thì đưa. H cầm tiền đi đâu đó một lúc rồi quay lại đưa gói ma túy cho N. N cầm gói ma túy và đưa nốt số tiền 100.000đ cho H thì bị Công an bắt quả tang và niêm phong tang vật (bút lục 14 và từ bút lục số 51 - 56).

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 14 và từ bút lục 57 - 60).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản

1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Quốc H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ đã thu giữ của bị cáo Đỗ Quốc H.

Bị cáo Đỗ Quốc H không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Đỗ Quốc H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 28/9/2017, tại đường Nguyễn Viết Xuân, thuộc khu 3, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Đỗ Quốc H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Phạm Văn N thì bị tổ công tác phòng chống ma túy - Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ được giám định là ma túy, tổng khối lượng của hai mẫu A1 và A2 là 0,1071 gam loại heroine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Quốc H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về hành vi xâm phạm quyền sở hữu, tiền án đó chưa được xóa án tích lại tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1

Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, mặc dù số lượng ma túy mua bán trái phép là không lớn nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lợi bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn N là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua túy để sử dụng; hành vi tàng trữ 0,0509 gam ma túy heroine chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 1.500.000đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho H ở một ngõ nhỏ trên đường Đàm Vạc, thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên. H khai không biết tên, tuổi, giới tính cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với bao gói ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000đ đã thu giữ của bị cáo, đây là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Quốc H 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/9/2017).

Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn

đồng) đã thu giữ của bị cáo Đỗ Quốc H. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói còn lại sau giám định (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/12/2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Quốc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thế Bình